TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **536**/2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 524/2024/TLST - HNGĐ ngày 26/7/2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Phương L, Sinh năm: 1969

Bị đơn: Ông Thái Gia Ch, Sinh năm 1959

Cùng cư trú tại: Số 13 ngõ 2 ngõ V, phường K , quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ khoản 1 điều 28, khoản 7 điều 48, điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/7/2024, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 524/2024/TLST-HNGĐ ngày 26/7/2024 về việc: Xin Ly hôn.

XÉT THẤY

Bà Lê Thị Phương L và ông Thái Gia Ch kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 12 năm 1998 tại Uỷ ban nhân dân phường K , quận B , thành phố Hà Nội. (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 124; quyển số 1-98).Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. ***Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

1.Về quan hệ hôn nhân **:** Bà Lê Thị Phương L và ông Thái Gia Ch thuận tình ly hôn .

2.*Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân bà L và ông Ch có một con chung là Thái Minh Ph-sinh ngày 24/8/1999 hiện nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3.Về tài sản chung, nhà ở: Bà L và ông Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

4.Về nợ chung: Không có không yêu cầu giải quyết

II.Về án phí: Bà Lê Thị Phương L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0030366 ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình. Bà Lan được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Ba Đình;*
- *Chi cục THADS quận Ba Đình;*
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;,*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy